kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

*(Đề thi có 2 trang)*

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **45 phút**, không kể thời gian phát đề*

*Phát hành ngày 25/08/2026*

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

**Mã đề: L12.GK1.058**

## PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Theo quy ước dấu của định luật I, $A < 0$ nghĩa là

**A.** vật truyền nhiệt lượng ra bên ngoài.

**B.** vật nhận nhiệt lượng từ bên ngoài.

**C.** vật thực hiện công lên vật khác.

**D.** vật nhận công từ bên ngoài.

**Câu 2.** Một khối nước đá khối lượng $8,7$ kg đang ở đúng nhiệt độ nóng chảy $0\ ^\circ\text{C}$ nhiệt nóng chảy riêng của nước đá là $340 \cdot 10^3$ J/kg. Nhiệt lượng cần cung cấp để khối ấy nóng chảy hoàn toàn bằng

**A.** 39 kJ **B.** 340 kJ **C.** 2958000 kJ **D.** 2958 kJ

**Câu 3.** Nhiệt độ của một vật là đại lượng

**A.** tỉ lệ với động năng trung bình của chuyển động nhiệt của các phân tử.

**B.** bằng tổng động năng của tất cả các phân tử trong vật.

**C.** tỉ lệ với thế năng tương tác giữa các phân tử.

**D.** bằng nhiệt lượng mà vật đang chứa.

**Câu 4.** So với nhiệt lượng cần đun một kilôgam nước từ $0\ ^\circ\text{C}$ lên $100\ ^\circ\text{C}$, nhiệt lượng cần để hoá hơi hoàn toàn kilôgam nước ấy

**A.** nhỏ hơn khoảng hai lần.

**B.** lớn hơn khoảng năm lần.

**C.** bằng nhau.

**D.** nhỏ hơn khoảng năm lần.

## PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

**Câu 5.** Cho năm phát biểu về các thể của chất và sự chuyển thể: (1) Chất khí chiếm hết thể tích bình chứa nó. (2) Chất lỏng có hình dạng riêng không phụ thuộc bình chứa. (3) Nhiệt lượng cấp trong lúc chuyển thể dùng để phá vỡ liên kết giữa các phân tử. (4) Chất lỏng có thể tích riêng nhưng lấy hình dạng của bình chứa. (5) Các phân tử trong chất rắn đứng yên hoàn toàn. Có bao nhiêu phát biểu đúng?

**Câu 6.** Một khối nhôm khối lượng 1 kg có nhiệt dung riêng 880 J/(kg · K). Cung cấp cho khối ấy nhiệt lượng 40 kJ. Tính độ tăng nhiệt độ của nó (làm tròn đến hàng phần mười).

## PHẦN III. TỰ LUẬN

**Câu 7.** Một máy cọ xát công suất 30 W chạy trong 15 s, toàn bộ công biến thành nội năng. Tính phần nội năng tăng thêm.

.....

.....

.....

**Câu 8.** Một mẫu nước ($H_2O$) có khối lượng 35 g khối lượng mol của nó là 18 g/mol, lấy $N_A = 6,02 \cdot 10^{23}$ $mol^{-1}$. Tính số mol chất trong mẫu (làm tròn đến hàng phần trăm).

.....

.....

.....